

Số: ~~264~~ KH-UBND

Đắk Nông, ngày ~~31~~ tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2018 và những năm tiếp theo

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, thông thoáng và minh bạch; tạo thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; tạo động lực, sự đột phá về thu hút đầu tư vào tỉnh.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung nâng cao năng lực quản trị và vai trò, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

- Cải thiện điểm số và chỉ số PCI, phấn đấu đưa chỉ số PCI của tỉnh ở nhóm trung bình khá cả nước; đồng thời nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

Trong năm 2018 và những năm tiếp theo, tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và gắn trách nhiệm cụ thể cho cơ quan hành chính nhà nước, cụ thể như sau:

- Tất cả các quy hoạch, cơ chế chính sách của tỉnh, địa phương và của ngành, tài liệu về ngân sách chi tiết của tỉnh được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ban, ngành, địa phương.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh được công bố công khai; tối thiểu 50% thủ tục hành chính rà soát trong năm 2018 được kiến nghị đơn giản hóa.

- Rà soát các quy định về điều kiện kinh doanh, các thủ tục hành chính không còn phù hợp, trái với quy định của pháp luật để bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ theo thẩm quyền, bảo đảm hàng năm cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- Rút ngắn thời gian cấp mã số doanh nghiệp xuống còn tối đa không quá 12 giờ; giảm tối thiểu 50% phí công bố thông tin doanh nghiệp.

- Rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan (bao gồm cả thủ tục phê duyệt thiết kế xây dựng công trình, kết nối với đường giao thông, cấp thoát nước, nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng, đăng ký tài sản sau hoàn công,...); thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản xuống không quá 14 ngày; thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng xuống còn tối đa 79 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp xuống còn tối đa không quá 24 tháng;

- Thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư giảm xuống tối đa từ 08 ngày xuống còn 06 ngày làm việc theo Quyết định số 2060/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải thiện Chỉ số Chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018.

- Phân đấu 95% hồ sơ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp giải quyết trước hạn (không quá 02 ngày làm việc) và không có hồ sơ quá hạn.

- Rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp xuống còn 45 giờ.

- Tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi nghiệp, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VÀ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Một số giải pháp chủ yếu:

1.1. Giải pháp về chỉ đạo điều hành:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và địa phương cần tập trung bám sát các chỉ đạo điều hành của Chính phủ về phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 (Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/1/2018), về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh (Nghị quyết số 19/NQ-CP), về hỗ trợ doanh nghiệp (Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016), hỗ trợ khởi nghiệp, cải cách thủ tục hành chính,...; các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; khuyến khích và tạo điều kiện thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển; hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp đến kết quả cuối cùng.

- Nâng cao nhận thức và tạo sự vào cuộc tích cực, chủ động, đồng bộ của cả hệ thống chính trị, từng bộ phận, đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, công

chức, viên chức về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh;

- Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị chỉ đạo phân tích, nghiên cứu chi tiết từng chỉ số thành phần PCI được giao làm đầu mối, ban hành chương trình/kế hoạch hành động cụ thể của cơ quan, đơn vị mình thực hiện trước ngày 20/6/2018 và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả đạt được.

1.2. Giải pháp về triển khai thực hiện:

Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, tập trung vào một số giải pháp trọng tâm sau:

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, tạo nền tảng cho phát triển kinh tế xã hội nhanh và bền vững; chủ động bám sát chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương để sớm có những quyết định hoặc đề xuất về cơ chế, chính sách đặc thù quan trọng tạo môi trường cơ chế chính sách ưu đãi, hấp dẫn thông thoáng đối với các nhà đầu tư, doanh nghiệp; tập trung nghiên cứu, hướng dẫn, phổ biến kịp thời đến cộng đồng doanh nghiệp biết các cơ chế, chính sách của trung ương và địa phương.

- Tiếp tục rà soát, nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính; Đa dạng kênh công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, quy trình, quy định hành chính để doanh nghiệp, cá nhân tiếp cận dễ dàng nhất. Tiếp tục rà soát, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai, cải cách về thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội,....

- Tăng cường giải pháp hiệu quả tạo kênh kết nối, hợp tác giữa các trường đào tạo trên địa bàn tỉnh với các tổ chức đào tạo trong, ngoài nước và với các doanh nghiệp nhằm đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, nâng cao năng suất lao động.

- Bảo đảm 100% các văn bản do UBND tỉnh ban hành về quy định, cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp đều được lấy ý kiến tham gia của cộng đồng doanh nghiệp.

- Đa dạng cách thức đối thoại doanh nghiệp, tăng cường đối thoại mở như mô hình “Cà phê Doanh nhân” với doanh nghiệp theo hình thức chuyên đề, thiết thực và giải quyết đến cùng những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả, chất lượng của các buổi đối thoại doanh nghiệp, giải quyết dứt điểm những khó khăn vướng mắc/kiến nghị đề xuất của doanh nghiệp; phổ biến kịp thời và hướng dẫn triển khai các thông tin, chính sách mới, các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh; hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm gắn với doanh nghiệp, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực,...

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả công tác đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, huyện (DDCI) 2018.

- Phát huy vai trò của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh trong triển khai khảo sát điều tra (PCI/ DDCI); nâng cao vai trò, trách nhiệm của cộng đồng doanh

nghiệp với các hoạt động xã hội và bảo vệ môi trường bền vững; thực hiện điều tra, nắm bắt, đánh giá tình hình triển khai các chính sách hỗ trợ đầu tư, doanh nghiệp của tỉnh để tham mưu, phản biện kịp thời, phát huy hiệu quả của các chính sách hỗ trợ.

- Tiếp tục đẩy mạnh và phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông Trung ương và các cơ quan truyền thông trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao vai trò tuyên truyền đến các Sở, ngành và địa phương hiểu sâu hơn về Nghị quyết 19 và các hoạt động triển khai hỗ trợ doanh nghiệp của các Sở, ngành và địa phương trên toàn tỉnh; tập trung triển khai một số chương trình tuyên truyền theo chuyên đề về những nỗ lực của tỉnh trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, PCI, hướng tới các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp,... Duy trì, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về chủ trương, chính sách thu hút đầu tư và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

2. Để đạt được mục tiêu đề ra, UBND tỉnh giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện thị xã như sau:

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Là đầu mối chủ trì, theo dõi, phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm thực hiện các giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần PCI.

- Chủ trì phối hợp với các Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh tham mưu triển khai hiệu quả cải thiện chỉ tiêu về Khởi sự kinh doanh đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết 19-2018/NQ-CP.

- Là đầu mối tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp và nhà đầu tư, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển ý kiến đến các cơ quan, đơn vị để giải quyết theo thẩm quyền, sau đó tổng hợp để tham mưu UBND tỉnh trả lời cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

- Định kỳ tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung và công khai kịp thời các cơ chế, chính sách, các quy hoạch của tỉnh, địa phương và của ngành (quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành, lĩnh vực,...) nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin và cơ hội đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công khai tất cả các quy hoạch, cơ chế chính sách trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, Ban, ngành.

- Thường xuyên rà soát các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư để nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của từng dự án trong quá trình triển khai thực hiện. Từ đó, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương để từng bước tháo gỡ, đối với những dự án không triển khai hoặc chậm tiến độ thì báo cáo UBND tỉnh xem xét xử lý, thu hồi, tạo môi trường bình đẳng cho các doanh nghiệp đầu tư.

- Tham mưu UBND tổ chức hoặc chỉ đạo các đơn vị tổ chức Hội nghị đối thoại định kỳ theo quý, theo chuyên đề với các doanh nghiệp và nhà đầu tư một cách thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm.

- Tham mưu triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết 35/NQ-CP; hướng dẫn các cơ quan liên quan và cộng đồng doanh nghiệp biết, nghiên cứu, áp dụng các chính sách hỗ trợ đầu tư mới ban hành của tỉnh.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng (đăng ký trực tuyến) nhằm tăng tỷ lệ giải quyết thủ tục trực tuyến, phần đầu trong năm 2018 đạt 6% tỷ lệ hồ sơ đăng ký qua mạng (năm 2017 là 2,97%).

- Tiếp tục nghiên cứu, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư đối với các dự án đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài so với quy định tại các văn bản của pháp luật về đầu tư; Thực hiện liên thông, phối hợp giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án của nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2018.

- Phần đầu 95% hồ sơ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp giải quyết trước hạn (không quá 02 ngày làm việc) và không có hồ sơ quá hạn.

- Làm tốt công tác quản lý, giám sát đầu tư, đấu thầu bảo đảm đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh.

2.2. Văn phòng UBND tỉnh

- Theo dõi, tham mưu, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả tính năng động của lãnh đạo tỉnh; theo dõi, đôn đốc, xử lý trách nhiệm đối với các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã trong việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đến kết quả cuối cùng.

- Là đầu mối theo dõi, tham mưu, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Tính năng động tiên phong của lãnh đạo tỉnh để xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.

- Chủ trì thực hiện chuẩn hóa các thủ tục hành chính; nghiên cứu đề nghị cắt giảm thủ tục hành chính và công khai hóa các thủ tục hành chính theo đa dạng cách để nhà đầu tư, doanh nghiệp biết, thực hiện, xây dựng đa dạng kênh để triển khai hiệu quả hơn việc công bố các tài liệu pháp lý, các văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh để nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận;

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện nhanh chóng, có hiệu quả việc thực thi ở các địa phương về các giải pháp, chính sách hỗ trợ các sáng kiến của tỉnh; tham mưu triển khai một số giải pháp nhằm giảm thiểu những quy định, thủ tục có sự ưu tiên, phân biệt giữa các thành phần kinh tế khác nhau. Thực hiện giải pháp công khai hóa quá trình thụ lý và xử lý hồ sơ công việc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư gửi tới UBND tỉnh; công khai hóa tất cả các văn bản của UBND tỉnh lên cổng thông tin điện tử (trừ văn bản mật và văn bản trao đổi công việc).

- Triển khai kiểm tra thường xuyên, đột xuất các hoạt động công vụ, trên cơ sở đó đánh giá chất lượng cán bộ công chức, nhất là tại Trung tâm hành chính công tỉnh và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở huyện, thị nhằm nâng cao trách nhiệm, thái độ ứng xử làm việc đội ngũ cán bộ tiếp xúc làm việc trực tiếp với nhà đầu tư, doanh nghiệp tại Trung tâm hành chính công tỉnh và UBND cấp huyện, đề xuất thay thế kịp thời những người không đủ năng lực, trình độ và phẩm chất.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắc Nông giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh Đắc Nông. Trong đó, chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị trong việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; chất lượng và thái độ phục vụ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của đội ngũ cán bộ

công chức. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Sở Tài chính: Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tài chính để hỗ trợ doanh nghiệp và triển khai các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến chỉ số PCI. Tham mưu kịp thời việc triển khai vốn ngân sách cho đầu tư phát triển theo đúng kế hoạch của UBND tỉnh. Theo dõi, đôn đốc Kho bạc các cấp thực hiện tốt phương thức thanh toán trước kiểm soát sau đối với việc thanh toán vốn đầu tư xây dựng.

2.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các lĩnh vực thuộc ngành quản lý bảo đảm khả năng cạnh tranh trong việc thu hút đầu tư đối với các địa phương trong cả nước và cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển nông thôn mới. Xây dựng mô hình sản xuất hàng hóa trong nông nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm, nhân rộng mô hình cho các vùng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nhất là về giống cây trồng, vật nuôi và kỹ thuật canh tác.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến nông sản, ứng dụng công nghệ, giảm tổn thất sau thu hoạch.

- Sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi các quy định, thủ tục về kiểm tra an toàn thực phẩm theo hướng áp dụng phương thức quản lý rủi ro; đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục kiểm tra, kiểm dịch; áp dụng chế độ công nhận lẫn nhau.

2.5. Sở Công Thương

- Tăng cường hơn nữa công tác xúc tiến thương mại; tổ chức các Hội chợ nhằm quảng bá và hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm. Thu thập, cung cấp thông tin về tình hình cung cầu, giá cả thị trường giúp doanh nghiệp chủ động trong sản xuất kinh doanh.

- Giải quyết kịp thời các khiếu nại đối với các vụ việc lạm dụng vị thế độc quyền, thống lĩnh thị trường vi phạm cạnh tranh và xử lý nghiêm các vi phạm.

- Tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết tốt vấn đề điện, nguyên liệu,... cho các nhà máy chế biến của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.6. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan đẩy mạnh triển khai các thủ tục liên quan để cấp giấy phép xây dựng. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, kết nối điện tử, cải cách quy trình, thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng, các thủ tục hành chính có liên quan đến quản lý xây dựng công trình. Rút ngắn thời gian Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan (bao gồm cả thủ tục phê duyệt thiết kế xây dựng công trình, kết nối cấp thoát nước, nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng, đăng ký tài sản sau hoàn công,...); thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản xuống không quá 14 ngày; thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng xuống còn tối đa 79 ngày;

- Quy định cụ thể về hồ sơ hoàn công, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký tài sản hình thành từ quá trình xây dựng. Công khai hóa thủ tục hành chính có liên quan về đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan duy trì và tăng cường các biện pháp kiểm soát chất lượng hồ sơ thiết kế, chất lượng thi công xây dựng công trình, trách nhiệm pháp lý của chủ thể tham gia xây dựng công trình.

- Chủ trì giải quyết công khai các vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực hiện chứng chỉ quy hoạch, giấy phép quy hoạch, cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

- Tiếp tục công khai các quy hoạch ngành đã được duyệt, rà soát và cắt giảm các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quy hoạch, cấp phép, xây dựng.

2.7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Tăng cường phối hợp với UBND các huyện, thị xã tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để các doanh nghiệp triển khai các dự án.

- Tiếp tục rà soát, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đất của doanh nghiệp, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; thống kê và tham mưu cấp có thẩm quyền thu hồi đất đã cấp sử dụng không đúng mục đích để tạo quỹ đất sạch cho các doanh nghiệp khác thuê.

- Công khai hóa quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, quỹ đất được Nhà nước giao, cho thuê nhưng chậm đưa đất vào sử dụng. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận đất đai.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai. Đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp tạo quỹ đất sạch tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Rà soát, cải tiến các thủ tục và quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến giao đất, cho thuê đất, giải quyết kịp thời các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Tiếp cận đất đai để xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.

2.8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu UBND tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả trong việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO và hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp đẩy mạnh và khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong suốt quá trình hình thành sản phẩm, hỗ trợ hình thành hệ

thống doanh nghiệp khoa học - công nghệ và thị trường công nghệ để mua bán, chuyên giao công nghệ, kể cả bằng sáng chế và quyền sở hữu trí tuệ.

- Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện tốt thương hiệu, xuất xứ hàng hóa, bản quyền, bản quyền, sở hữu trí tuệ,...

2.9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả, hướng dẫn các cơ chế chính sách hỗ trợ cho tuyển dụng lao động đối với các dự án thuộc lĩnh vực, ngành nghề khuyến khích thu hút đầu tư vào tỉnh.

- Khảo sát, đánh giá nhu cầu đào tạo của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các trường đào tạo, dạy nghề để đào tạo nghề cho các doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh, thành phố trong cả nước, các doanh nghiệp có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp phục vụ cho nhu cầu sử dụng lao động của các nhà đầu tư bảo đảm về số lượng, chất lượng và việc làm sau khi học của người lao động.

- Chủ trì rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại tỉnh bảo đảm đơn giản, thuận tiện; tiếp tục nghiên cứu rút ngắn thời gian cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài so với thời gian quy định.

- Tham mưu các giải pháp hỗ trợ tạo thuận lợi cho khu vực tư nhân trong và ngoài nước, các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đào tạo lao động, cung ứng nguồn lao động đáp ứng chất lượng cho phát triển của tỉnh.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Đào tạo lao động để xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.

2.10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí thường trú trên địa bàn tỉnh, hợp tác truyền thông với tỉnh tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, các kế hoạch, chương trình hành động của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và các hoạt động liên quan đến công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tiếp cận, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy nhanh triển khai mô hình chính quyền điện tử.

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã nhằm công khai, minh bạch, cung cấp kịp thời thông tin về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính tới nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân, hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo và điều hành, việc sử dụng các dịch vụ công đã được triển khai.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin để rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.

2.11. Sở Nội vụ

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi và đề xuất UBND tỉnh xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và người đứng đầu thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, hàng quý báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR-INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

- Hàng năm, tổ chức đánh giá, chấm điểm và xếp loại chỉ số cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhằm mang lại sự hài lòng cho tổ chức, công dân trong giao dịch với các cơ quan hành chính Nhà nước.

- Tiếp tục đưa kết quả cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) vào bình xét thi đua khen thưởng hàng năm. Đối với những chỉ số thành phần được giao chịu trách nhiệm chính nếu giảm điểm thì tập thể và Ban lãnh đạo đơn vị đó không đưa vào danh sách bình xét thi đua khen thưởng.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện Chỉ số thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước, đồng thời phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc rà soát, bổ sung, sửa đổi và triển khai Kế hoạch cải thiện tiêu chí thành phần trong chỉ số Chi phí không chính thức.

2.12. Sở Tư pháp

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan (Tòa án tỉnh/Công an tỉnh và các địa phương) nghiên cứu, xây dựng chương trình/Kế hoạch hành động cụ thể nhằm cải thiện vượt bậc điểm số thành phần PCI;

- Phát triển đội ngũ quản tài viên, trọng tài và luật sư, nhất là luật sư chuyên sâu về kinh tế và thương mại trên địa bàn tỉnh tham gia hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Tăng cường gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp hỗ trợ pháp lý trên địa bàn tỉnh để có những giải pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả;

- Phối hợp Tòa án tỉnh và các cơ quan liên quan hoàn thiện công khai thủ tục hành chính về giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp, bảo đảm các mục tiêu theo Nghị quyết số 19 của Chính phủ và các chỉ tiêu theo chỉ số thành phần PCI.

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Thiết chế pháp lý để xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.

2.13. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc rà soát, xử lý chồng chéo chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm của các cơ quan chức năng chuyên ngành đối với các doanh nghiệp; đảm bảo tuân thủ đúng thời gian, nội dung, đối tượng thanh tra, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất

kinh doanh của doanh nghiệp và thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, về quy định mỗi doanh nghiệp chỉ bị thanh, kiểm tra tối đa 01 lần/1 năm. Tham mưu cho UBND tỉnh quy chế quy định việc này.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, đặc biệt là thanh tra chuyên ngành, kiểm tra theo hướng lồng ghép, phối hợp và kế thừa kết quả hoạt động giữa các cơ quan;

- Tham mưu, xây dựng các kênh phát hiện thông tin, tiếp nhận ý kiến phản hồi của doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế về tổ cáo hành vi nhũng nhiễu và có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ nhằm kiểm soát, ngăn chặn kịp thời hành vi có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp;

- Là đầu mối theo dõi, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các tiêu chí thành phần trong chỉ số Chi phí không chính thức để rà soát, sửa đổi bổ sung kế hoạch cải thiện chỉ số này một cách hiệu quả.

2.14. Sở Ngoại vụ

- Tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh và các chính sách thu hút đầu tư của tỉnh thông qua các chương trình hợp tác quốc tế. Đồng thời cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư nước ngoài muốn tìm hiểu về tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nhân nước ngoài vào tìm hiểu cơ hội đầu tư, thương mại, du lịch,... tại Tỉnh ta.

2.15. Cục Thuế tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc vận hành hệ thống đăng ký doanh nghiệp quốc gia đối với việc cấp mã số doanh nghiệp, rút ngắn thời gian cấp mã số doanh nghiệp xuống còn tối đa là 12 giờ. Có thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với những doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuế.

- Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch các quy định của Luật quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp.

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính về thuế, tiền thu từ phí, lệ phí.

- Doanh nghiệp thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong nộp tờ khai, nộp thuế, hoàn thuế tối thiểu đạt 95% trên tổng số doanh nghiệp đang quản lý.

- Tập trung thực hiện để cải thiện các nội dung, tiêu chí liên quan đến chỉ số thành phần: Tính minh bạch và Chi phí thời gian trong chỉ số PCI.

2.16. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các quy trình cung cấp dịch vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ ngân hàng. Tiếp tục thực hiện các chương trình tiếp xúc, kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp;

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện các giải pháp cải thiện và minh bạch hóa thông tin về các chương trình tín dụng, các biểu phí, lãi suất, điều kiện vay vốn tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành

phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường;

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng phối hợp với các cơ quan có liên quan phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng, chú trọng phát triển dịch vụ thanh toán điện tử trong thu nộp thuế và chi trả bảo hiểm.

2.17. Bảo hiểm Xã hội tỉnh

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp xuống còn 45 giờ/năm.

- Rà soát, đơn giản hóa hồ sơ, quy trình và thủ tục kê khai thu và chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiến tới 100% đơn vị sử dụng lao động thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế thống nhất về thẩm quyền, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

2.18. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng xử lý nghiêm các hành vi của cá nhân/tổ chức lợi dụng sự thông thoáng của Luật Doanh nghiệp để thành lập doanh nghiệp với mục đích mua bán hóa đơn, chứng từ để trục lợi và những hành vi vi phạm pháp luật khác. Đồng thời thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để cảnh báo trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính với thực hiện cuộc vận động “Xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ” trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sĩ. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, chiến sĩ, đặc biệt là cán bộ liên quan đến thủ tục hành chính.

- Bảo đảm tốt tình hình an ninh trật tự, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính theo chức năng, nhiệm vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan và doanh nghiệp.

- Rà soát, niêm yết, công khai các thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, các phương tiện thông tin đại chúng và trên Cổng thông tin điện tử của Công an tỉnh để cơ quan và doanh nghiệp tiếp cận.

- Tổ chức kiểm tra theo đúng kế hoạch chung của tỉnh đối với doanh nghiệp gắn với việc tuyên truyền, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chấp hành tốt quy định của pháp luật về an ninh trật tự.

2.19. Tòa án nhân dân tỉnh

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo đúng tinh thần của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015, Luật phá sản 2014; rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả công tác thi hành án theo yêu cầu của Nghị quyết; hỗ trợ hoạt động của tòa án, cơ quan thi hành án, thừa phát lại, luật sư; phát triển về số lượng và chất lượng quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương; công khai thông tin đầy đủ,

kip thời về đội ngũ luật sư, quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn tỉnh.

- Rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng xuống còn tối đa 200 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp xuống còn tối đa không quá 300 ngày. Mục tiêu đến năm 2020, thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp đạt mức trung bình của các nước ASEAN+3.

2.20. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đề ra các giải pháp để nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; bảo vệ lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

2.21. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Tiếp nhận, giải quyết 100% hồ sơ, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đúng và trước thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Nắm bắt nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp để phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở dạy nghề và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo nghề để cung ứng, đáp ứng nhu cầu lao động của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan giới thiệu, hỗ trợ các công nghệ tiên tiến áp dụng trong sản xuất; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, dịch vụ hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, thống kê và tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản liên quan đến quản lý và phát triển khu công nghiệp.

2.22. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông

- Thông tin kịp thời về các văn bản pháp luật của Nhà nước và của tỉnh và các giải pháp chỉ đạo điều hành của các cấp có nội dung liên quan đến hoạt động nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Phổ biến, tuyên truyền về Kế hoạch hành động của tỉnh; chủ động xây dựng và cập nhật tin bài về cải thiện môi trường kinh doanh. Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu thực tiễn, mở chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền; quan tâm bố trí trang tin bài, thời gian, thời lượng phát sóng tin bài hợp lý, hiệu quả.

2.23. Trường Chính trị tỉnh: Đưa nội dung chỉ số PCI vào giới thiệu trong các khoá bồi dưỡng chương trình hệ chuyên viên.

2.24. Công ty Cổ phần cấp nước và phát triển đô thị Đắk Nông: Tiếp tục rà soát, sửa đổi quy trình thống nhất về đấu nối nguồn cấp nước đối với cá nhân và tổ chức; công bố bản đồ hiện trạng đường ống phân phối nước; tiếp tục đơn giản thủ tục và thời gian đấu nối nguồn nước cho khách hàng.

2.25. Công ty Điện lực Đắk Nông

- Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư xuống còn tối đa là 08 ngày làm việc.

- Giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp tối đa 03 ngày làm việc.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung hạ áp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.
- Công khai hóa quy trình, thủ tục Tiếp cận điện năng, thời gian xác nhận phù hợp quy hoạch, bổ sung quy hoạch.

2.26. Trung tâm hành chính công tỉnh

- Nghiên cứu đưa hoạt động của tổng đài Hành chính công giải đáp các thủ tục hành chính và có biện pháp thông tin tích cực để nhà đầu tư, doanh nghiệp biết sử dụng.
- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra trong thực hiện thủ tục hành chính tại trung tâm hành chính công của tỉnh và các địa phương; phát hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ.
- Thực hiện quản lý, theo dõi, kiểm tra toàn diện đối với đội ngũ cán bộ, công chức cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và cấp huyện; chủ trì, đề nghị các Sở, ban, ngành và địa phương thay thế cán bộ, công chức khi có thông tin, phản ánh của doanh nghiệp, công dân về các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây khó khăn của cán bộ, công chức hoặc bổ sung cán bộ, công chức đến làm việc tại Trung tâm để bảo đảm yêu cầu.
- Làm tốt công tác quản lý cán bộ, công chức trực thuộc, bảo đảm nghiệp vụ giỏi, thái độ, phong cách thân thiện, chu đáo với doanh nhân, doanh nghiệp.

2.27. UBND các huyện, thị xã

- Chủ động xây dựng chương trình kế hoạch triển khai nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chất lượng điều hành kinh tế địa phương.
- Công khai, cập nhật 100% các quyết định, chính sách, thủ tục hành chính tại trụ sở làm việc, trên trang thông tin điện tử của đơn vị.
- Có giải pháp kịp thời, hiệu quả nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong tiếp cận thông tin.
- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng ngày càng tốt hơn nền hành chính công theo hướng phục vụ; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và thực thi công vụ.
- Tăng cường công tác tuyên truyền hình thức phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và tỉnh, các chính sách do địa phương ban hành. Giải quyết đúng thời gian quy định việc lấy ý kiến của các Sở, ngành đối với những vấn đề liên quan đến việc chấp thuận chủ trương đầu tư, địa điểm đầu tư. Tập trung chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch giao cho nhà đầu tư.
- Chủ động tháo gỡ khó khăn, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn địa phương mình.

2.28. Các Sở, Ban, ngành có liên quan, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh

- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh tổ chức kiện toàn, nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động, phát huy tốt vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp và chính quyền.

- Tích cực tham gia, phối hợp chặt chẽ với cộng đồng các nhà đầu tư nắm bắt những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời.

- Phối hợp với các Sở, ngành lập các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược cạnh tranh hiệu quả, áp dụng khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội nhằm từng bước cải thiện trình độ kinh doanh và năng lực cạnh tranh của cộng đồng doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Nghiên cứu, đề xuất chính quyền xây dựng, ban hành các cơ chế chính sách phù hợp, sát thực tế, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung chủ yếu trong Kế hoạch hành động này, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện của ngành, địa phương mình và cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, biện pháp cụ thể.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 19-2018/NQ-CP. Xử lý nghiêm cán bộ, công chức và người đứng đầu thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân và doanh nghiệp đánh giá, phản ánh về chính sách, thủ tục hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định về giải trình và giải quyết các kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua mạng hoặc dịch vụ bưu điện.

Định kỳ hàng quý, năm báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp) kết quả thực hiện kế hoạch và chương trình hành động của ngành mình, cấp mình (báo cáo quý gửi trước ngày 05 của tháng cuối quý và báo cáo năm trước ngày 05/12).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp, đồng thời tích cực đấu

tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đơn đốc, kiểm tra các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch hành động này; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm (ngày 15 của tháng cuối quý) tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền./<

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phòng TM&CN Việt Nam, CN Đà Nẵng;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ngân hàng NN chi nhánh tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Cty Cp CN&PTĐT Đăk Nông;
- Liên minh hợp tác xã tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, TH, KTKH(Hg).

13

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bốn